



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG
BÌNH DƯƠNG**

Số: 19/CBTT-MC20

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 28 tháng 05 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương

Mã chứng khoán : MVC

Trụ sở chính: 306, Đường ĐT 743, KP.Trung Thắng, Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 375 1518 Fax: 0274375 1138

Người thực hiện công bố thông tin : Ông Nguyễn Quốc Bình – Kế toán trưởng

Địa chỉ: 306, Đường ĐT 743, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274375 1518

Loại công bố thông tin: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

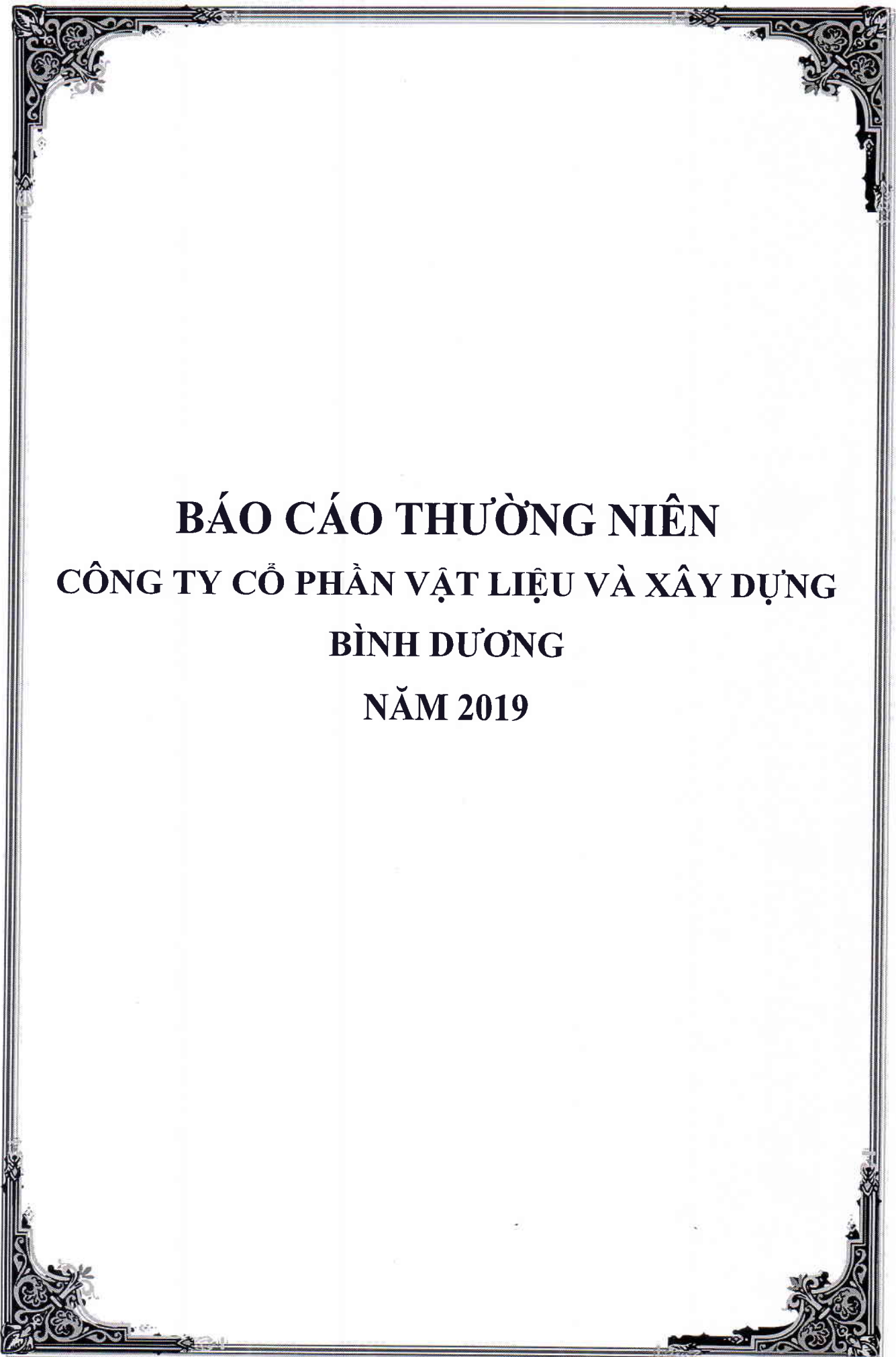
+ Báo cáo thường niên năm 2019

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/05/2020 tại đường link: <http://www.vlxdbd.com.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

**Người được ủy quyền
công bố thông tin**

Nguyễn Quốc Bình



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG
BÌNH DƯƠNG
NĂM 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

NĂM 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3700148529 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Dương cấp lần đầu ngày 30/06/2010 và thay đổi lần thứ 5 ngày 11/04/2016
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng)
- Địa chỉ: số 306, đường ĐT 743, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
- Số điện thoại: 0274.3751.518
- Số fax: 0274.3751.138
- Website: www.vlxdbd.com.vn
- Mã cổ phiếu: MVC

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương tiền thân là Công ty TNHH MTV Vật Liệu và Xây Dựng Bình Dương - Doanh nghiệp Nhà nước, trực thuộc Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bình Dương được thành lập từ ngày 31/12/1975.

Ngày 11/04/2016, Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương chính thức chuyển sang công ty cổ phần trên cơ sở phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương tại quyết định số 3108/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương với vốn điều lệ 1.000.000.000.000 đồng và chính thức giao dịch trên sàn UPCOM ngày 22/03/2017.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh

- Quảng cáo
- Trồng cây cao su
- Sản xuất VLXD từ đất sét; Chi tiết: Sản xuất gạch ngói, đá ốp lát

- Bán buôn chuyên ngành khác chưa phân vào đâu; Chi tiết: Mua bán thiết bị, máy móc, vật tư, nguyên liệu, phụ tùng, phương tiện chuyên dùng ngành công nghiệp
- Xây dựng nhà các loại; Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; Chi tiết: Chế biến mũ cao su
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Chi tiết: khai thác quặng phi kim loại (đá, cát, đất).
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất; Chi tiết: Dịch vụ môi giới, quảng cáo, đấu giá, quản lý, tư vấn bất động sản, sàn giao dịch bất động sản.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng không nung.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Chi tiết: bán buôn xăng, dầu.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Chi tiết: mua bán vật liệu xây dựng
- Bốc xếp hàng hóa
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn có liên quan; Chi tiết: Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp. Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ; Tư vấn quản lý dự án, lập dự án đầu tư. Tư vấn đấu thầu, tư vấn thẩm tra thiết kế kỹ thuật tổng hợp dự toán công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, điện hạ tầng kỹ thuật. Tư vấn giám sát công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông và công trình điện.
- Xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng cầu đường. Gia công sửa chữa cơ điện. Dập thép hình, gia công các khung nhà, kho tàng, đầu tư tài chính. Cho thuê máy móc thiết bị (không kèm người điều khiển). Xây dựng chuyên giao công nghệ lò nung tuynel
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.

3.2 Địa bàn kinh doanh

- Trụ sở chính: số 306, đường ĐT 743, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
- Xí nghiệp kinh doanh cầu đường 743: khu phố Tân An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

- Xí nghiệp Tư vấn đầu tư xây dựng: số 306, đường ĐT 743, phường Bình Thắng, , thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
- Nhà máy gạch ngói Bến Cát : phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- Chi nhánh thành phố mới Bình Dương: Lô B- Ô số 30 phố Thương Mại, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
- Chi nhánh Bình Phước – Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương: Ấp 1, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

4. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

- Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty. Đại hội đồng cổ đông mỗi năm họp ít nhất 01 (một) lần, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được pháp luật cho phép và điều lệ công ty quy định.

- Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền nhân danh công ty trừ những quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị công ty có 05 (năm) thành viên

- Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát công ty gồm có 03 (ba) thành viên. Ban kiểm soát công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc

- Ban giám đốc do Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty bổ nhiệm, Tổng giám đốc là người đại diện pháp luật của công ty và là người điều hành có quyền quyết định về tất cả các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty theo chính sách pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban giám đốc công ty gồm có: 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng

5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu

- Mục tiêu phát triển công ty bền vững: tập trung vào sản xuất kinh doanh vào ngành nghề chính của công ty là vật liệu xây dựng là chủ yếu, đầu tư mở rộng lĩnh vực dịch vụ, xây dựng.....
- Mục tiêu về chất lượng sản phẩm: không ngừng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng bộ hợp chuẩn hợp quy, vận hành tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015
- Mục tiêu về đội ngũ nhân sự: xây dựng đội ngũ nhân viên công ty làm việc có trách nhiệm, có tinh thần tập thể, đoàn kết, giỏi chuyên môn, có đạo đức nghề nghiệp, cùng nhau xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững
- Mục tiêu lợi nhuận: không ngừng phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất để tiết kiệm chi phí, gia tăng lợi nhuận, cải thiện môi trường làm việc, tăng thu nhập cho người lao động.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo, quảng bá sản phẩm, có chính sách bán hàng linh hoạt, hạn chế tồn kho, gia tăng lợi nhuận cho công ty
- Đầu tư xe máy thiết bị: xe đào, xe đục, xe xúc, máy xay phục vụ khâu khai thác và chế biến đá tại mỏ đá Tân Lập – chi nhánh Bình Phước.
- Xây dựng và đầu tư cơ sở hạ tầng trong liên doanh Công ty ICD Hoa Lư
- Xây dựng khu nhà ở Lai Hưng tại xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
- Xây dựng khu nhà ở Mỹ Phước tại phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

6. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Hiện công ty đang sản xuất gạch ngói đất sét nung và khai thác chế biến đá lộ thiên nên vấn đề đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong sản xuất được đặt lên hàng đầu.

7. Các rủi ro

- Rủi ro về pháp lý: ô nhiễm môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ là rủi ro về pháp lý với công ty
- Rủi ro về tài chính: không có

- Rủi ro về thị trường: thị trường vật liệu xây dựng gạch ngói đất sét nung phụ thuộc vào các công trình xây dựng nhà ở, thị trường bất động sản, và cạnh tranh với gạch không nung
- Rủi ro khác: thị trường bất động sản giảm sẽ ảnh hưởng tới khả năng tiêu thụ của ngành gạch ngói.

II. Tình hình hoạt động năm 2019

1.Tình hình sản xuất kinh doanh

| STT | DIỄN GIẢI | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | % HT |
|-----|----------------------|--------|-------------|-------------|--------|
| 1 | Doanh thu | 1.000đ | 900.000.000 | 880.546.657 | 97,84% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 1.000đ | 125.000.000 | 118.189.659 | 94,55% |

2.Tổ chức và nhân sự

2.1 Lý lịch ban điều hành

2.1.1 Ông Mai Văn Chánh – Phó chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc công ty

Họ và tên: Mai Văn Chánh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1959

Nơi sinh: Bình Dương

CMND: 280880610 cấp ngày 21/05/2010 tại Bình Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Bình Dương

Địa chỉ thường trú: 20/5 Trung Thắng, Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương

Số điện thoại liên lạc: 02743.751518

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh

Số cổ phần sở hữu và đại diện: 3.400 cổ phần

- Sở hữu: 3.400 cổ phần
- Đại diện: không

2.1.2 Ông Phạm Tuấn Kiệt – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc (mãn nhiệm Phó Tổng giám đốc từ 31/12/2019)

Họ và tên: Phạm Tuấn Kiệt
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 03/05/1969
Nơi sinh: Dĩ An - Bình Dương
CMND: 280425679 cấp ngày 12/02/2004 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 1/19 KP Bình Minh, Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 502.800 cổ phần
- Sở hữu: 502.800 cổ phần
- Đại diện: không

2.1.3 Ông Nguyễn Hồng Châu – Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Hồng Châu
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 04/02/1970
Nơi sinh: Bình Dương
CMND: 280448585 cấp ngày 08/12/2005 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 237 tổ 3, KP Dư Khánh, Thạnh Phước, Tân Uyên, BD
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518

Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế tài chính, cử nhân kinh tế nông lâm
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 51.500 cổ phần
- Sở hữu: 51.500 cổ phần
- Đại diện: không

2.1.4 Ông Nguyễn Quốc Bình – Kế toán trưởng

Họ và tên: Nguyễn Quốc Bình
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 01/01/1978
Nơi sinh: Đà Nẵng
CMND: 281062266 cấp ngày 26/12/2009 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú: 6/17 KP Tân Phước, Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 4.230.250 cổ phần
- Sở hữu: 4.230.250 cổ phần
- Đại diện: không

2.2 Số lượng người lao động

Tổng số cán bộ công nhân của công ty: 356 người

+ Giáp tiếp: 76 người

+ Trực tiếp: 280 người

Trình độ chuyên môn:

+ Đại học trở lên: 52 người

+ Trung cấp: 27 người

+ Công nhân: 277 người

2.3 Chính sách đối với người lao động

2.3.1 Đào tạo

- Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nhằm phổ biến các kiến thức mới, các kiến thức về quản trị doanh nghiệp, cũng như phương thức làm việc hiện đại cho nhân viên
- Hằng năm công ty hợp đồng với các cơ quan chức năng tổ chức lớp tập huấn nâng cao tay nghề cho người lao động, xem xét nâng bậc cho người lao động.
- Tiến hành đánh giá năng lực của từng nhân viên theo định kỳ hằng năm nhằm xem xét khả năng của từng người để lên kế hoạch đào tạo hoặc tái đào tạo với mục đích nâng cao hơn nữa hiệu quả công việc của nhân viên

2.3.2 Chế độ làm việc, lương, thưởng

- Thời giờ làm việc hàng ngày trong điều kiện lao động bình thường là 8 giờ/ngày theo hai chế độ làm việc :
- + Giờ hành chính: áp dụng cho các chức danh quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và chức danh sản xuất không có yêu cầu làm việc theo ca
- + Ca sản xuất: Các vị trí công tác có yêu cầu đảm bảo quá trình sản xuất liên tục thì phải tổ chức làm việc theo ca.
- Lương: áp dụng trả 100% lương khoán theo sản phẩm hoặc theo doanh thu, làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít. Trong năm nếu có những công việc, những khâu xét thấy tiền lương chưa phù hợp theo quy định thì điều chỉnh để đảm bảo công bằng, hợp lý
- Thưởng: Căn cứ vào mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, công ty xem xét chi trả lương tháng 13, thưởng hoàn thành kế hoạch hoặc thưởng trên lương vào dịp tết dương lịch và âm lịch

III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

1. Tình hình thực hiện dự án đầu tư chủ yếu

- Tiếp tục đầu tư xe máy thiết bị phục vụ mỏ đá Tân Lập – Chi nhánh Bình Phước
- Công ty đang hoàn thiện các thủ tục cần thiết cho dự án khu nhà ở Lai Hưng

2. Các công ty con, công ty liên kết

Công ty có các công ty liên kết là các công ty cổ phần đã niêm yết:

- Công ty Cổ phần Gạch ngói Cao Cấp (MCC), số cổ phần nắm giữ: 1.500.012 cổ phần chiếm 29,9% vốn điều lệ
- Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC), số cổ phần nắm giữ: 8.269.560 cổ phần chiếm tỷ lệ 37,73% vốn điều lệ
- Công ty Cổ phần Gạch ngói Nhị Hiệp (NHC), số cổ phần nắm giữ: 913.794 cổ phần chiếm tỷ lệ 30,04% vốn điều lệ
- Công ty TNHH ICD Hoa Lư công ty góp vốn 51% vốn điều lệ

IV. Tình hình tài chính

1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2018 | Năm 2019 | % tăng (+) giảm (-) |
|----------------------|-----------------|-----------------|------------------------|
| Doanh thu thuần | 901,002,075,901 | 880,546,657,652 | -2.27% |
| Lợi nhuận trước thuế | 151,668,518,760 | 118,189,659,716 | -22.07% |
| Lợi nhuận sau thuế | 147,748,346,381 | 103,539,287,201 | -29.92% |

2. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình kinh doanh

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 | Năm 2019 |
|--|-------------|----------|----------|
| 1. Cơ cấu tài sản | | | |
| Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản | % | 31.60 | 32.30 |
| Tài sản dài hạn / Tổng tài sản | % | 68.40 | 67.70 |
| 2. Cơ cấu nguồn vốn | | | |
| Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn | % | 24.10 | 23.50 |
| Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn | % | 75.90 | 76.50 |
| 3. Khả năng thanh toán | | | |
| Khả năng thanh toán tức thời | lần | 0.25 | 0.13 |
| Khả năng thanh toán nhanh | lần | 1.10 | 1.10 |
| Khả năng thanh toán hiện hành | lần | 1.31 | 1.38 |
| 4. Tỷ suất sinh lời | | | |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần | % | 20.38 | 14.51 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần | % | 19.85 | 12.71 |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân | % | 10.30 | 7.80 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân | % | 10.00 | 6.90 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân | % | 13.90 | 10.40 |

V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

1. Cổ phiếu phổ thông của công ty

- Cổ phiếu phổ thông phát hành: 100.000.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đến thời điểm 31/12/2019: 100.000.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu quỹ đến thời điểm 31/12/2019: 0 cổ phiếu

2. Cơ cấu cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 31/03/2020

| Stt | Đối tượng | Số cổ phần | Tỷ lệ nắm giữ | Giá trị |
|----------|--|-------------------|---------------|------------------------|
| 1 | Cổ đông tổ chức: | 37.650.000 | 37,65% | 376.500.000.000 |
| | Trong đó Tổng Công ty TM XNK Thanh lễ - CTCP | 25.000.000 | 25% | 250.000.000.000 |
| 2 | Cổ đông cá nhân | 62.350.000 | 62,35% | 623.500.000.000 |
| | - Trong nước | 62.348.000 | 62,348% | 623.480.000.000 |
| | - Nước ngoài | 2.000 | 0,002% | 20.000.000 |
| | Cộng | | 100% | 1.000.000.000.000 |

3. Cổ đông lớn

- Nguyễn Xuân Thuận: 9.600.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 9,6%
- Phạm Kim Oanh: 14.400.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 14,4%
- Nguyễn Thành Nhân: 23.945.750 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 23,95%
- Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ: 10.300.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 10,3%

4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

5. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

6. Chứng khoán khác: không

VI. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a/ Thuận lợi

- Ban giám đốc là những người gắn bó công ty nhiều năm liền, có nhiều kinh nghiệm trong ngành nghề lõi của công ty nên trong công tác điều hành luôn chỉ đạo giải quyết kịp thời và hiệu quả, tạo niềm tin trong cán bộ công nhân lao động và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị giao cho.

b/ Khó khăn

Do đặc thù ngành nghề sản xuất kinh doanh của công ty là gạch ngói đất sét nung nên việc khói thải ảnh hưởng tới môi trường, mặc dù công ty đã áp dụng công nghệ xử lý khói thải, nước thải nhưng việc ô nhiễm môi trường cũng gây không ít khó khăn cho công ty.

2 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

| STT | Tài sản | Đầu năm | Cuối năm | Tỷ lệ |
|-----------|-------------------------------------|--------------------------|--------------------------|----------------|
| I | Tài sản ngắn hạn | 476,721,969,130 | 488,293,897,035 | 102.43% |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 89,501,904,382 | 46,030,721,528 | 51.43% |
| 2 | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 129,687,619,065 | 223,164,249,205 | 172.08% |
| 3 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 164,648,165,324 | 112,840,448,787 | 68.53% |
| 4 | Hàng tồn kho | 86,928,751,308 | 106,258,477,515 | 122.24% |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 5,955,529,051 | 0 | 0.00% |
| II | Tài sản dài hạn | 1,030,731,103,849 | 1,025,523,386,855 | 99.49% |
| 1 | Phải thu dài hạn | 100,822,389,406 | 102,115,229,954 | 101.28% |
| 2 | Tài sản cố định | 245,340,428,912 | 227,399,786,738 | 92.69% |
| 3 | Bất động sản đầu tư | 6,817,770,919 | 6,417,569,835 | 94.13% |
| 4 | Tài sản dở dang dài hạn | 48,299,558,228 | 16,171,634,510 | 33.48% |
| 5 | Đầu tư tài chính dài hạn | 475,069,984,218 | 462,010,234,218 | 97.25% |
| 6 | Tài sản dài hạn khác | 154,380,972,166 | 211,408,931,600 | 136.94% |
| A | Tổng cộng tài sản | 1,507,453,072,979 | 1,513,817,283,890 | 100.42% |
| I | Nợ phải trả | 363,936,433,192 | 356,080,335,333 | 97.84% |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 362,903,439,786 | 354,835,544,280 | 97.78% |
| 2 | Nợ dài hạn | 1,032,993,406 | 1,244,791,053 | 120.50% |
| II | Nguồn vốn chủ sở hữu | 1,143,516,639,787 | 1,157,736,948,557 | 101.24% |
| B | Tổng cộng nguồn vốn | 1,507,453,072,979 | 1,513,817,283,890 | 100.42% |

VII. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Hội đồng quản trị Công ty đã cố gắng thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm giao phó, nhưng do tình hình chung của ngành vật liệu xây dựng năm qua không mấy khả quan, từ đó ảnh hưởng lớn đến kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận của công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

Ban điều hành công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao cho, nhưng do tình hình chung của ngành vật liệu xây dựng nên các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao đã không hoàn thành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2020, tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID-19, HĐQT Công ty nhận định tình hình sản xuất – kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn, nên HĐQT đã thống nhất cùng Ban Giám đốc xây dựng và trình Đại hội cổ đông kế hoạch năm 2020 với các số liệu cụ thể như sau:

| STT | DIỄN GIẢI | ĐVT | KH 2020 |
|------------|----------------------|------------|----------------|
| 1 | Doanh thu | 1.000đ | 880.130.000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 1.000đ | 75.000.000 |

Các nhiệm vụ cơ bản.

1. Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý điều hành công ty.

2. Chỉ đạo Ban điều hành phải tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý chất lượng và giá thành sản phẩm. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động thông qua việc áp dụng các tiến bộ khoa học, đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật.

3. Chỉ đạo Ban điều hành tập trung bóc dỡ đất đầu, mở rộng moong để khoan bán đá tại chi nhánh Bình Phước đưa vào chế biến và tiêu thụ tạo doanh thu, hiệu quả cho công ty.

4. Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thiện các thủ tục cần thiết để triển khai sớm dự án khu nhà ở Lai Hưng

5. Chỉ đạo Ban điều hành triển khai xây dựng và cử cán bộ quản lý tham gia điều hành tại Công ty TNHH ICD Hoa Lư

6. Chỉ đạo tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá, quảng cáo, có chính sách bán hàng linh hoạt để tiêu thụ sản phẩm công ty, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm gạch Long Nguyên, hạn chế tồn kho, giảm tối đa nợ đọng.

7. Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

8. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định, trên nguyên tắc phòng ngừa, tránh sai sót ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

Thường xuyên phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể trong công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện. Duy trì sự đồng thuận cao trong công ty thông qua việc tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ.

VIII. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Ông Đoàn Minh Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị

| | |
|-------------------------|---|
| Họ và tên: | Đoàn Minh Quang |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 05/09/1957 |
| Nơi sinh: | Bình Dương |
| CMND: | 280320155 cấp ngày 19/07/2010 tại Bình Dương |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Quê quán: | Bình Dương |
| Địa chỉ thường trú: | 49B, tổ 60 phường Hiệp Thành, TDM, Bình Dương |
| Số điện thoại liên lạc: | 02743.751518 |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 |

Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật, cử nhân hành chính

Số cổ phần sở hữu và đại diện: 25.000.000 cổ phần

- Sở hữu: không

- Đại diện: 25.000.000 cổ phần

- Ông Mai Văn Chánh – Phó chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc công ty

Họ và tên: Mai Văn Chánh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1959

Nơi sinh: Bình Dương

CMND: 280880610 cấp ngày 21/05/2010 tại Bình Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Bình Dương

Địa chỉ thường trú: 20/5 Trung Thắng, Bình Thắng, Dĩ An, Bình Dương

Số điện thoại liên lạc: 02743.751518

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh

Số cổ phần sở hữu và đại diện: 3.400 cổ phần

- Sở hữu: 3.400 cổ phần

- Đại diện: không

- Ông Phạm Tuấn Kiệt – Thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc công ty

Họ và tên: Phạm Tuấn Kiệt

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 03/05/1969

Nơi sinh: Dĩ An - Bình Dương

CMND: 280425679 cấp ngày 12/02/2004 tại Bình Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 1/19 KP Bình Minh, Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 502.800 cổ phần
- Sở hữu: 502.800 cổ phần
- Đại diện: không

- Ông Nguyễn Thành Nhân – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Nguyễn Thành Nhân
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 1983
Nơi sinh: Tân Bình, Tân Uyên, Bình Dương
CMND: 280800382 cấp ngày 11/08/2010 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: Ấp 2, Tân Bình, Tân Uyên, Bình Dương
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 23.945.750 cổ phần
- Sở hữu: 23.945.750 cổ phần
- Đại diện: không

- Bà Phạm Kim Oanh – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Phạm Kim Oanh
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 27/08/1977

Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
 CMND: 023260390 cấp ngày 11/12/2013 tại CA Tp HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh
 Địa chỉ thường trú: 42 Cửu Long, phường 2, quận Tân Bình, Tp. HCM
 Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Số cổ phần sở hữu và đại diện: 14.400.000 cổ phần
 - Sở hữu: 14.400.000 cổ phần
 - Đại diện: không

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập tiểu ban Hội đồng quản trị

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đã ban hành 5 Nghị quyết phục vụ công tác quản trị của công ty

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------|-------------|---|
| 01 | 27/NQ-HĐQT | 29/04/2019 | nhận chuyển nhượng đất thuộc mỏ đá Chi nhánh Bình Phước tại ấp 1, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước |
| 02 | 28/NQ-HĐQT | 02/05/20189 | Về việc thanh lý TSCĐ đã hết khấu hao |
| 03 | 29/NQ-HĐQT | 09/05/2019 | Thống nhất mua sắm tài sản |

| | | | |
|----|------------|------------|--|
| | | | phục vụ sản xuất kinh doanh |
| 04 | 30/NQ-HĐQT | 19/06/2019 | Thống nhất lắp đặt trạm thu phí tự động không dừng ETC |
| 05 | 31/NQ-HĐQT | 02/10/2019 | Thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2018 bằng tiền mặt, tỷ lệ 8/% |

Các văn bản do Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng đắn chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty và hoàn thành các công tác chính sau:

- Chỉ đạo lập và đề ra các biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và 6 tháng, kịp thời chỉ đạo Giám đốc Công ty đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Chỉ đạo chi cổ tức 8% bằng tiền mặt còn lại của năm 2018.
- Chỉ đạo nhận chuyển nhượng đất nằm trong diện tích mỏ và nằm trong khu chế biến tại mỏ đá Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
- Chỉ đạo bóc dỡ đất đầu, mở moong, tổ chức bán mìn, chế biến và kinh doanh đá các loại
- Chỉ đạo xây dựng và kinh doanh các căn hộ thuộc khu nhà ở Hoá An, tại xã Hoá An, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
- Chỉ đạo triển khai công tác lập kế hoạch SXKD, định mức kinh tế kỹ thuật năm 2020, tổ chức kiểm kê cuối năm.
- Ký hợp đồng với Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Phía Nam (AASCs) tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho công ty
- Thực hiện chủ trương của Chính Phủ, HĐQT chỉ đạo ký hợp đồng lắp đặt hệ thống thu phí tự động không dừng ETC

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|-----------------|---------------|---------|
| 1 | Đoàn Minh Quang | Chủ tịch HĐQT | |
| 2 | Mai Văn Chánh | Phó CT. HĐQT | |
| 3 | Phạm Tuấn Kiệt | TV. HĐQT | |

| | | | |
|---|-------------------|----------|--|
| 4 | Nguyễn Thành Nhân | TV. HĐQT | |
| 5 | Phạm Kim Oanh | TV. HĐQT | |

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- Bà Phạm Thị Băng Trang – Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên: Phạm Thị Băng Trang
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 25/03/1965
Nơi sinh: Thuận Lợi, Phước Long
CMND: 280503294 cấp ngày 11/09/2013 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 109/1, Kp Thạnh Lợi, P An Thạnh, Thuận An, BD
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu: 0 cổ phần
- Đại diện: không

- Ông Hồ Huyền Trang – Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên: Hồ Huyền Trang
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 06/12/1986
Nơi sinh: Biên Hòa
CMND: 280870589 cấp ngày 06/11/2016 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 256/6 Kp Châu Thới, Bình An, Dĩ An, BD
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính doanh nghiệp
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 5.400 cổ phần
- Sở hữu: 5.400 cổ phần
- Đại diện: không

- Ông Nguyễn Quốc Long – Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên: Nguyễn Quốc Long
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 02/08/1982
Nơi sinh: Long An
CMND: 281175765 cấp ngày 15/11/2013 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Long An
Địa chỉ thường trú: 51/5 Kp Phú Hội, P.Vĩnh Phú, Thuận An, Bình Dương
Số điện thoại liên lạc: 02743.751518
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật, cử nhân địa chất
Số cổ phần sở hữu và đại diện: 7.400 cổ phần
- Sở hữu: 7.400 cổ phần
- Đại diện: không

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và quy chế làm việc giữa Chủ tịch HĐQT với giám đốc, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.

-Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và các định mức kinh tế kỹ thuật của công ty.

-Kiểm tra báo cáo tài chính công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán;

-Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo quy định của UBCK nhà nước.

-Thảo luận với kiểm toán độc lập những vấn đề được nêu trong báo cáo tài chính

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao

| | |
|-----------------------------|-----------------------|
| + Chủ tịch HĐQT: | 13.723.000 đồng/tháng |
| + Phó Chủ tịch HĐQT: | 10.979.000 đồng/tháng |
| + Thành viên HĐQT: | 6.862.000 đồng/tháng |
| + Trưởng Ban kiểm soát: | 6.862.000 đồng/tháng |
| + Thành viên Ban kiểm soát: | 3.431.000 đồng/tháng |

- Thưởng

| | |
|-----------------------------|-----------------------|
| + Chủ tịch HĐQT: | 11.612.000 đồng/tháng |
| + Phó Chủ tịch HĐQT: | 8.290.000 đồng/tháng |
| + Thành viên HĐQT: | 5.806.000 đồng/tháng |
| + Trưởng Ban kiểm soát: | 5.806.000 đồng/tháng |
| + Thành viên Ban kiểm soát: | 2.903.000 đồng/tháng |

- Lương ban giám đốc

| | |
|--------------------|-----------------------|
| + Tổng giám đốc: | 39.760.000 đồng/tháng |
| +Phó Tổng Giám Đốc | 24.065.000 đồng/tháng |
| + Kế toán trưởng: | 21.000.000 đồng/tháng |

3.2 Giao dịch cổ phiếu của của đông nội bộ: không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty

IX Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Công ty chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. Dưới đây là nội dung của Báo cáo kiểm toán:

Số 341/BCKT/TC/2020/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2019

Và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: **CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 26 tháng 03 năm 2020, từ trang 07 đến trang 57, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn

Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề

nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán của bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2020

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kế toán và Kiểm toán Phía Nam – AASCs

Phó Tổng Giám đốc

(Đã ký)

Đình Thế Cường

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0342-2018-142-1

Kiểm toán viên

(Đã ký)

Lưu Vinh Khoa

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0166-2018-142-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Nội dung Báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tại địa chỉ website của công ty:

www.vlxdbd.com.vn

TỔNG GIÁM ĐỐC

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized cursive letters, positioned below the printed title 'TỔNG GIÁM ĐỐC'.